

Nội dung bài viết

1. [Dàn ý phân tích cảnh hạ huyết ngắn gọn](#)
2. [Phân tích cảnh hạ huyết trong đoạn trích Hạnh Phúc của một tang gia lớp 11 ngắn gọn](#)

Đoạn trích Hạnh phúc của một tang gia của Vũ Trọng Phụng đã đem lại cho người đọc nhiều cảm xúc khó tả. Đặc biệt hình ảnh hạ huyết ở cuối tác phẩm, một cảnh tượng đầy trào phúng đã lột trần bản chất xấu xa, “chó đều” của lũ con cháu cũng như xã hội đương thời.

Dàn ý phân tích cảnh hạ huyết ngắn gọn

Mở bài:

Giới thiệu, dẫn dắt vào nội dung: cảnh hạ huyết trong “Hạnh phúc của một tang gia”.

Thân bài

- Phân tích cảnh hạ huyết trong "Hạnh phúc của một tang gia" cụ thể như sau:

+ Nêu sơ lược về đoạn trích "Hạnh phúc của một tang gia": Hạnh phúc một tang gia là tiêu đề châm biếm. Vũ Trọng Phụng kể câu chuyện xoay quanh cái chết của cụ tổ trong một gia đình. Nguyên nhân gây ra cái chết của cụ là do thành viên trong gia đình. Cụ mất đi khiến cho ai cũng sung sướng. Cụ Hồng còn nói với ông Phán sẽ chia tài sản cho mọi người trong gia đình. Ai ai trong gia đình cũng tất bật chuẩn bị cho đám tang. Thế nhưng ai cũng đầu vui vẻ trong những bộ quần áo đẹp.

Cụ Hồng còn thuê cả cảnh sát để giữ trật tự cho đám tang. Tầng lớp thượng lưu đến dự đám tang bên ngoài là thể hiện sự đau thương. Chết bên trong chính là do sét đánh giá. Sự xuất hiện của Xuân Tóc đỏ khiến cả gia đình vui sướng và đám tang trở nên linh đình và sang trọng hơn. Cậu Tú lại mãi me tạo dáng chụp ảnh khi hạ huyết. Còn ông Phán thì thì có nhiệm vụ khóc to để được chia tài sản nhiều. Cùng với đó là đưa tiền vào tay Xuân Tóc Đỏ.

+ Những con người trong cảnh hạ huyết:

Cậu Tú Tân vì muốn thể hiện tài năng chụp ảnh mà nhảy hết lên ngôi mộ này đến ngôi mộ khác để tự đạo diễn cho cuốn phim của mình.

Cụ cố Hồng vui mừng, hạnh phúc vì được mặc áo xô gai, chống gậy nhưng đến khi hạ huyết cũng đã dốc hết sức để diễn vai của một người con có hiếu, cố Hồng khóc đến lả người đi.

Ông Phán mọc sừng: Khóc to, sụt ngã, dúi vào tay Xuân đờng bạc, sự giả dối, đê hèn.

Xuân: Đỡ ông Phán mọc sừng, giả bộ đau bu òn.

+ Ý nghĩa về cảnh hạ huyết:

Thể hiện rõ sự bất hiếu của lũ con cháu trong gia đình.

Phê phán hiện thực xã hội xấu xa, lối lảng của những con người vô nhân đạo.

+ Giá trị nghệ thuật:

Nghệ thuật trào phúng sắc bén, sâu cay:

Tình huống trào phúng vô cùng độc đáo: Cái chết của cụ cố Hồng lại là niềm hạnh phúc cho lũ con cháu. Đây chính là phong nền cho lũ con cháu bộc lộ suy nghĩ và bản chất đẽ bại, khốn nạn của mình

Nhân vật trào phúng: Vũ Trọng Phụng đã xây dựng thành công một hệ thống các nhân vật trào phúng cả bên trong tang quyến lẫn bên ngoài tang quyến. Mỗi người một mục đích, một suy nghĩ khi đến đám tang nhưng đều là những suy nghĩ ích kỉ, đê hèn cho lợi ích cá nhân chứ không hề mảy may thương xót cho người vừa nằm xuống kia

Cảnh tượng trào phúng: Cảnh hạ huyết ở cuối tác phẩm đã hoàn tất bức tranh của xã hội thương lưu giả dối, thối nát.

Kết bài:

Nêu cảm nhận của em về cảnh hạ huyết trong "Hạnh phúc của một tang gia": Cảnh hạ huyết đã thể hiện rõ tâm đờ và sự bất hiếu của những đứa con, đứa cháu, sự suy thoái đạo đức của con người.



Phân tích cảnh hạ huyệt trong đoạn trích Hạnh Phúc của một tang gia lớp 11 ngắn gọn

Bài văn mẫu 1:

Khi tang lễ diễn ra ở một nơi nào đó, không cần biết đó là đám tang của ai, được tổ chức to hay nhỏ, đông hay vắng, nhưng một điếu có thể khẳng định đó là một nỗi đau thương tan tóc bao trùm lên đám tang ấy đặc biệt là đối với thân nhân người đã khuất sau đó là đến tới những họ hàng, anh em, bạn bè đến đưa tiễn. Nhưng nghịch lí hoàn toàn xảy ra ở đoạn trích “Hạnh phúc của một tang gia” của Vũ Trọng Phụng. Đám tang cụ cố tổ không những không có một chút đau đớn thực tâm nào mà còn là hạnh phúc của không biết bao nhiêu người đồng thời còn nực cười cho thiên hạ. Mà điếu đáng cho người ta cười ra nước mắt nhất chính là cảnh hạ huyệt cuối đoạn trích.

Trong một gia đình bê bối với đám con cháu, hám lợi, hám tài, hám danh, kẻ thì vô nhân, vô nghĩa, cái chết của cụ cố tổ như “nhẹ lòng” biết bao nhiêu người mong chờ nhiều Sau cái đám tang hay ho đó. Không phải chỉ vì tờ chúc thư được đi vào thực thi chứ không còn lí thuyết viễn vông như trước nữa mà là bởi vì những sự việc mà con ông ta muốn thể hiện ở “một đám ma”. Thế là từ lo ma chay đến lúc làm lễ, quan tài điếu trong những cảnh “đóng gói” đến lối, nhưng đỉnh cao của mọi trò chơi vô nhân đạo có thể hiện ra một cách “kín đáo” không che giấu ở cảnh hạ huyệt.

Hạ huyệt chính là tác vụ, công việc, là nghi lễ cuối cùng đối với người khuất. Sau khi hạ huyệt, người trong quan tài giống như được định vị tại “nơi ở mới” trong thanh. Người ta thường thực hiện nghi lễ bằng tất cả những gì trang trọng nhất, tôn trọng nhất và cả sự việc xảy ra khi đất đổ xuống chiếc áo quan tài có người thân được yên

ngủ. Vậy mà mọi sự khác biệt ở cảnh hạ huyết của cụ cố tổ. Cậu Tú Tân “low thỏm” cả ngày hôm nay chỉ để khoe cái mới máy ảnh cùng tài năng chụp ảnh siêu việt của mình. Và có may mắn cảnh hạ huyết chính là cảnh “đáng chụp nhất” trong đám tang, lúc này hạ quan tài, cậu “bắt bẻ từng người, hoặc chống, hoặc gục đầu, hoặc lưng cong, hoặc lau mắt như thế này, như thế khác,... để chụp các yếu tố ảnh”.

Cụ cố Hồng không lộ liễu như vậy. Có vẻ ngoài đau khổ như từ ngày cụ cố gắng đi, lúc nào cụ cũng trải qua đúng mình là một con trai đạo hiếu, thậm chí còn có cả khạc, đi trông thấy đúng kiểu một đứa trẻ có hiếu. Ông Phán mọc ra nhiều tình cảm hơn cả. Mỗi khi thấy cụ cố Hồng có vẻ muốn ngắt xiu là ông ta cũng đứng bên cạnh kêu: “Hút!... Hút!... Hút!...” Làm cho ai cũng phải để ý đến cháu rể quý hóa nó. Anh ta khóc đến nỗi không chịu đựng được muôn màu muôn vẻ cho Xuân Tóc Đỏ đứng bên cạnh phải đỡ. Nhưng thực chất ông ta chỉ tiện dụng mà dúi vào tay Xuân một tờ giấy bạc năm đồng gấp tư. This result is an hand “have a feature” right in the time but he ta còn “nhớ” ra chuyện thì phải “đền ơn Xuân” về phần tài sản được chia thêm làm “có cái nổi trên đời”. Chung vô hình, họ đã biến mất thời khắc thoát khỏi nơi chôn cất, buôn bán trắng trợn. Tên Xuân là nguyên nhân trực tiếp gây ra cái chết của cụ cố tổ, như trở thành anh hùng của cả cái đại gia đình tha hóa này. Đọc đến đây, ta nhận ra cái lỗi định vị tài công cụ cố định kia có thể là lỗi huyết được đào cho cả gia đình này hay là đào cho cả một xã hội lối lãng, trắn, vô tình. Những lời khóc của ông Phán mọc lên: “Hút!... Hút!... Hút!...” Kia như tiếng lòng của tác giả đang nổi sóng, muốn tung cả cái xã hội chó xuống mồ hôi, mà một xã hội tha. hóa đến cùng như vậy, sớm cũng sớm đi xuống mồ hôi mà thôi. This is not only a tang cụ cố định tổ chức mà là đáng tin cậy cho cả một lớp xã hội linh hồn ma về với địa chỉ! Tên Xuân là nguyên nhân trực tiếp gây ra cái chết của cụ cố tổ, như trở thành anh hùng của cả cái đại gia đình tha hóa này. Đọc đến đây, ta nhận ra cái lỗi định vị tài công cụ cố định kia có thể là lỗi huyết được đào cho cả gia đình này hay là đào cho cả một xã hội lối lãng, trắn, vô tình. Những lời khóc của ông Phán mọc lên: “Hút!... Hút!... Hút!...” Kia như tiếng lòng của tác giả đang nổi sóng, muốn tung cả cái xã hội chó xuống mồ hôi, mà một xã hội tha. hóa đến cùng như vậy, sớm cũng sớm đi xuống mồ hôi mà thôi. Đây rõ không chỉ là đám tang cụ cố tổ mà còn là đáng đưa cả một lớp xã hội hồn ma về với địa ngục!

Cảnh hạ huyết được Vũ Trọng Phụng miêu tả ngắn gọn với những phác chính về con người nhưng nổi hẳn lên cả một xã hội lòng người rộng lớn và phê phán gay gắt một

lũ người vô nhân tính, trào phúng một xã hội mà con người tự đào mồ cho mình để tự đi xuống cái mồ chết chóc thời đại ấy.

Bài văn mẫu 2:

Vũ Trọng Phụng là một tài năng trao phúng hiếm hoi trong văn học hiện đại Việt Nam. Tuy chỉ sống 27 năm nhưng Vũ Trọng Phụng đã để lại nhiều tác phẩm đồ sộ, có sức sống lâu bền, vượt qua sự sàng lọc nghiệt ngã của thời gian. "Số đỏ" là một trong những tác phẩm như thế. Đối với "Số đỏ", đặc sắc nhất có lẽ là chương 15 "Hạnh phúc của một tang gia". Trong đó, cảnh hạ huyệt là một trong những đoạn văn thể hiện rõ nhất tài năng trào phúng của nhà văn.

Lời tố cáo ông Phán mọc sừng của Xuân Tóc Đỏ đã gây nên cái chết của cụ Tổ. Và vì thế mới có "đám ma to tát này". Đám ma cụ Tổ được gọi tả theo trình tự thời gian: cất đám - đưa đám - hạ huyệt. Cảnh đám tang cụ Tổ nhất là cảnh hạ huyệt đã giúp nhà văn chỉ ra cái giả dối, lối lãng, đẽ bai của xã hội tư sản thành thị đương thời.

Trong đám ma ông nội, cậu tú Tân "cứ điên người lên". Ở đó, cậu Tú Tân bắt bẻ từng người một, hoặc chống gậy, hoặc gục đầu, hoặc còng lưng, hoặc lau mắt như thế này, như thế nọ... để cậu chụp ảnh kỷ niệm lúc hạ huyệt. Bạn hữu của cậu rần rộ nhảy lên những ngôi mả khác mà chụp để cho ảnh khỏi giống nhau. Như vậy đám tang là dịp để cậu trở tài chụp ảnh, làm đạo diễn. Ngôi bút trào phúng của nhà văn đã phát huy nội lực khi lặp cấu trúc "hoặc chống gậy, hoặc gục đầu, hoặc còng lưng, hoặc lau mắt", "như thế này, như thế nọ". Và như vậy Vũ Trọng Phụng đã gọi lên chân dung của cậu tú Tân. Lúc hạ huyệt cậu tú Tân thỏa sức làm nghệ thuật. Có thể nói không quá người cháu vô tâm này đã lập sân khấu ngay bên miệng huyệt. Còn cụ Hông, trong đám tang của cha mình, cụ Hông đã làm được một việc mà cụ ao ước nhất. Đó là diễn trò giả nua trước phố đông người. Cụ "hô khắc mếu máo và ngất đi". Cụ tỏ ra rằng mình đang đau lòng đến mức ngất đi trước cái chết của cha mình nhưng thực chất Khi bố vừa mất, ông chỉ nghĩ đến tiền và danh dự của bản thân thì việc khóc lóc, ngất xỉu của ông trong giờ khắc cuối cùng tiễn đưa người quá cố này cũng chỉ là một trò diễn mà thôi. Ông đã diễn xuất thật tuyệt vời trong đám tang của bố để đánh bóng bản thân. Chi tiết này góp phần tô đậm sự bất hiếu, giả dối của người đứng đầu cái gia đình được coi là danh giá của Hà thành này.

Đặc biệt, đám tang đã chứng tỏ giá trị đôi sừng hươu vô hình trên đầu ông Phán. Tiếng khóc: "Hút...hút...hút" của ông Phán rõ ràng là độ nhất vô nhị. Trong muôn vàn cung bậc của nỗi đau thương phát ra bằng âm thanh ta chưa từng nghe cái thanh âm nào lạ như thế. Tiếng khóc của ông nghe khô khốc, trống rỗng "Hút...hút...hút". Dù là bằng cách nào đi chăng nữa, ta khó lòng cảm nhận được một chút tình thương của ông cháu rể quý hóa ấy. Ông khóc cốt là để người ta chú ý. Và thế ông Phán đã nhập vai người cháu rể quý hóa một cách hoàn hảo. Thực ra, cụ cố tổ mất, ông vui mừng chứ đâu có chút gì buồn bã, ông được chia phần khá nhiều, kể cả cái giá của

bộ sừng mà vợ ông đã cắm lên đầu ông. Có lẽ những lời khóc của ông Phán mọc sừng: "Hút!... Hút!... Hút!..." kia như là tiếng lòng của tác giả đang dậy sóng, muốn hất tung cả cái xã hội chó đẽ xuống huyết m ồ, mà một xã hội tha hóa đến cùng kiệt như vậy, sớm muộn cũng đi xuống m ồ mà thôi. Đây rõ không chỉ là đám tang cụ cố tổ mà còn là đáng đưa cả một lớp xã hội h ần ma về với địa ngục.

Đám tang cụ Tổ đã làm tăng giá trị của Xuân Tóc Đỏ. Từ một kẻ hạ lưu, vô học, vô lại, Xuân cứ thế len chân vào xã hội thượng lưu thành thị. Kết lại cảnh hạ huyết là một pha trào phúng xuất thần của Vũ Trọng Phụng. Lúc mà ông Phán khóc quá, cứ oặt người đi như không mang nổi nỗi đau thương và Xuân Tóc Đỏ muốn bỏ quách ra thì ông Phán dúi ti ền vào tay nó. Một tờ giấy bạc năm đ ồng gấp tư. Hành động ấy thật bất ngờ, thật nhanh chóng mà cũng vô cùng lén lút. Đó là số ti ền mà ông ta dùng để trả công cho hấn đã gọi ông là Phán mọc sừng trước người nhà vợ. Và cũng nhờ đó mà ông có thêm được món ti ền lớn. Như vậy, giữa ông Phán và Xuân đã diễn ra "một cuộc giao dịch". "Hợp đ ồng thanh toán" được hoàn tất ngay trong phút hạ huyết.



Tang gia ai cũng vui vẻ cả. Cái đám ma ấy đã làm cho nhiều người sung sướng lắm. Đó là một đám ma to tát, hoành tráng, long trọng hơn tất cả nhưng thiếu đi một đi ều duy nhất, đó là lòng xót thương. Thiếu đi đi ều ấy thì đám dù to cũng trở nên vô nghĩa. Cứ thế, từ từng nhân vật cho đến cả cái xã hội thượng lưu tư sản nửa mùa ấy bị Vũ Trọng Phụng lật tẩy. Để đằng sau áo qu ần, ngựa xe, tất cả chúng chỉ là lũ ngòm nông cạn, phù phiếm, đang vứt bỏ mọi giá trị truyền thống mà lao vào cái vùng sáng Âu hóa như một lũ thiêu thân.

Bằng tài năng, nhà văn đã sử dụng nghệ thuật trào phúng sắc bén, sâu cay. Tình huống trào phúng vô cùng độc đáo. Cái chết của cụ cố tổ lại là niềm hạnh phúc cho lũ con cháu. Đây chính là phong nền cho lũ con cháu bộc lộ suy nghĩ và bản chất đĩ bại, khốn nạn của mình. Vũ Trọng Phụng đã xây dựng thành công một hệ thống các nhân vật trào phúng cả bên trong tang quyến lẫn bên ngoài tang quyến. Mỗi người một mục đích, một suy nghĩ khi đến đám tang nhưng đều là những suy nghĩ ích kỉ, đề hèn cho lợi ích cá nhân chứ không hề mảy may thương xót cho người vừa nằm xuống kia. Cảnh hạ huyệt ở cuối tác phẩm đã hoàn tất bức tranh của xã hội thương lưu giả dối, thối nát.

Có thể nói, chỉ qua một cảnh hạ huyệt trong tác phẩm, người đọc thấy được bản chất lối lẳng, đĩ bại của xã hội "thương lưu" thành thị những năm trước Cách mạng tháng Tám năm 1945. Đó là bộ mặt của lũ con cháu giả dối, khốn nạn, mất nhân tính khi chúng mong mỗi cái chết của cụ cố tổ để thành toàn cho nguyện ước của mình: khối tài sản kếch sù, để được người ta chỉ trỏ, bàn tán; được lẳng xê những bộ cánh mới mới cho gia đình có tang, để chứng minh mình vẫn còn một nửa chữ "trinh". Đó còn là bộ mặt của những kẻ ngoài tang quyến với những con người không mảy may thương xót cho người vừa nằm xuống mà chỉ đến để tìm kiếm cơ hội đặt chân vào giới thương lưu, đề khoe râu, khoe huân chương. Cảnh hạ huyệt chính là một bức tranh thu nhỏ của tấn trò đời.

Bài văn mẫu 3:

Vũ Trọng Phụng được biết đến là một nhà văn và nhà báo nổi tiếng của Việt Nam vào đầu thế kỉ XX. Những tác phẩm văn học của ông đã góp phần cho văn học Việt Nam trước cách mạng tháng Tám một diện mạo mới. Trong toàn bộ những tác phẩm của ông, chúng ta đều có thể thấy rất rõ ý thức bệnh vực con người lao động. Chính ngòi bút trào phúng sắc sảo của ông đã vạch trần bản chất của những cái xấu xa, cái ác, bản thủ của một xã hội cũ. Đồng nghĩa với đó là sự tất yếu phải xây dựng một xã hội mới của nhân dân. Có thể nói nhà văn Vũ Trọng Phụng đã thấu hiểu tận cùng cái đáy của xã hội thời ấy ở một góc nhìn không phải là ở trên xuống, từ ngoài nhìn vào mà chính là người trong cuộc mới nhìn thấu được con người, xã hội và đưa vào từng trang viết. Những tác phẩm của nhà văn Vũ Trọng Phụng, đúng là được coi là những tác phẩm vượt thời gian. Trong quan điểm của ông, con người nếu không hiện ra những kẻ vô nghĩa lý, sống một cách máy móc, trái với quy luật tự nhiên thì cũng là những kẻ mang tính vô luân: dâm - đồi- bịp, vậy mà lại toàn gặp may. Trong các sáng tác của Vũ Trọng Phụng, yếu tố trào phúng như là một đặc điểm nổi bật, đó cũng là sở trường của ông tạo nên sức mạnh nghệ thuật về ngôn từ cũng như nội dung. Tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật của ông phải kể đến tác phẩm “Hạnh phúc của một tang gia” - được trích thuộc chương XV của tiểu thuyết “Số đỏ”, được viết và đăng báo năm 1936 và in thành sách năm 1938.

Mấy chi tiết đặc tả cảnh hạ huyết càng mỉa mai, trào phúng, thể hiện sự bi hài của đám tang và sự giả dối, bất lương của lũ con cháu đại bất hiếu. Vũ Trọng Phụng tả nó như một vở kịch mà bận tay dàn dựng của đạo diễn quá ư lộ liễu trắng trợn: Trong cái khung cảnh ấy, một khung cảnh đầy “ưu thương”, hiện lên hình ảnh của những kẻ thối nát của xã hội lúc bấy giờ. Cậu Tú Tân đóng vai trò như là một nhà đạo diễn trong tấn bi hài kịch này. Để thỏa mãn sở thích chụp hình nghệ thuật của mình, cậu đã “bắt bẻ từng người một, hoặc chống gậy, hoặc gục đầu, hoặc cong lưng hoặc lau nước mắt như thế này thế nọ”. Thậm chí bạn bè của cậu còn “râm rộ” nhẩy lên những ngôi mộ xung quanh, nhiệt tình tìm những góc chụp đẹp cho khỏi giống nhau. Chất bi hài khiến người đọc cười ra nước mắt. Họ đã biến nơi hạ huyết thành sân diễn, tình cảm tiếc thương người chết chỉ còn là trò diễn chứ chẳng xuất phát từ tình cảm xót thương nơi con tim. Cụ cố Hồng thì “ho khạc mếu máo và ngất đi”.

Khi bố vừa mất, ông chỉ nghĩ đến tiền và danh dự của bản thân thì việc khóc lóc, ngất xỉu của ông trong giờ khắc cuối cùng tiễn đưa người quá cố này cũng chỉ là một trò diễn mà thôi. Ông đã diễn xuất thật tuyệt vời trong đám tang của bố để đánh bóng bản thân. Chi tiết này góp phần tô đậm sự bất hiếu, giả dối của người đứng đầu cái gia đình được coi là danh giá của Hà thành này. Chỉ có một tiếng khóc lớn nhất bật lên của Phán mọc sừng, tỏ ra vô cùng đau đớn, ông “oạt người đi, khóc mãi không thôi”. Ông chính là người gián tiếp gây ra cái chết của cụ Tổ và tiếng khóc “hút, hút” đặc biệt của ông khiến mọi người phải chú ý. Thấy ông khóc đến oạt cả người, đứng không vững, Xuân phải đỡ cho ông ta khỏi ngã. Hành động của Xuân diễn ra theo đúng sự tính toán của ông Phán. Ông đang muốn thanh toán nốt cho Xuân năm đờng còn lại để “giữ chữ tín” trước khi tiếp tục nhờ Xuân quảng cáo cho đôi sừng hươu vô hình trên đầu của ông. Vì thế, trong khi Xuân chật vật đỡ ông đứng lên thì ông “dúi vào tay nó một cái giấy bạc năm đờng gấp tư”. Tiếng “hút, hút” của ông Phán thì ra chẳng phải tiếng khóc đau đớn cho một cuộc đời vừa chấm dứt mà là tiếng cười hạnh phúc đang cố gắng kìm nén.

Một hành động đầy sự giả dối và tàn ác. Kẻ chủ mưu giết người đang vui mừng thanh toán tiền công cho kẻ giết người ngay cạnh nắm mồ của nạn nhân. Ngòi bút miêu tả cận cảnh của Vũ Trọng Phụng soi vào góc khuất phía sau cái áo thụng trắng, phơi bày toàn bộ sự lừa lọc, nhẫn tâm, vô nhân tính. Đám tang cụ Tổ được Vũ Trọng Phụng miêu tả như một tấn hài kịch mà mỗi nhân vật là một vai hề vừa lỗ lã giả dối, vừa tàn nhẫn. Cách tạo dựng tình huống của tác giả rất ngược đời, trái với đạo lý, phong tục. Một đám tang đầy với sự hạnh phúc, vui sướng mà không hề có chút cảm xúc xót xa, mất mát, đau thương của các thành viên trong gia đình. Qua đó, tác giả đã nói lên tất cả sự lỗ lã vô đạo đức của cái xã hội thượng lưu nửa thuộc địa nửa phong kiến và trào lưu u hóa. Cái xã hội mà tác giả gọi là chó đũa, khốn nạn.

Mỗi tác phẩm văn học được ví như chiếc gương không lồ soi chiếu và phản ánh xã hội. Đoạn trích “Hạnh phúc của một tang gia” là một tác phẩm như thế! Vũ Trọng Phụng không ngần ngại mà phanh phui toàn bộ những xấu xa, bịp bợm của xã hội

thượng lưu Việt Nam. Ở đó, những con thú đội lốt người nhi nhao bàn về “văn minh”, “âu hóa” và tìên nghiễm nhiên trở thành cán cân công lý của xã hội, nó lăn qua lương tâm của con người, giết chết tất cả những điề thiện lương, tốt đẹp. Cái xã hội “chó đều” ấy được Vũ Trọng Phụng dựng lên bằng thủ pháp đối lập, nghịch dị giữa con người bên trong và bên ngoài để từ đó tiếng cười mỉa mai, sâu cay cứ vang lên không ngớt, cứ ám ảnh h ần ta bao năm tháng.

“Một tác phẩm văn học, muốn sống mãi trong trái tim bạn đọc và t ần tại mãi với những phong trần của cuộc đời, thì phải thật đặc biệt” và như một điề hiển nhiên, ta bắt gặp điề ấy trong “Số đỏ” của Vũ Trọng Phụng, mỗi chương truyện tựa như một màn kịch đặc sắc, một tấn hài kịch vừa bi vừa hài, mỗi nhân vật là một chân dung biếm họa. Bước vào “Hạnh phúc của một tang gia” ta như bước vào một thế giới của những điề hài hước đến kịch c ỡm. Những điề giả dối, hài hước ấy được bộc bạch rõ nhất qua những trang văn miêu tả cảnh hạ huyết của một gia đình giàu có bậc nhất Hà thành. Để r ồi khi nhắc đến cảnh ấy, tôi không sao quên được tiếng cười kìm nén của ông Phán mọc sừng: “Hức...Hức...Hức!”.

Trên đây là bài phân tích về cảnh hạ huyết trong đoạn trích Hạnh phúc của một tang gia của chúng tôi. Xin chân thành cảm ơn bạn đã theo dõi!

Tham khảo thêm:

- [7 mẫu phân tích ý nghĩa nhan đề Hạnh phúc của một tang gia hay nhất](#)
- [Giá trị hiện thực và tố cáo trong bài Hạnh phúc của một tang gia](#)
- [Phân tích cảnh đám ma gương mẫu trong Hạnh phúc của một tang gia](#)
- [Phân tích tâm trạng các nhân vật trong Hạnh phúc của một tang gia](#)
- [Phân tích nghệ thuật trào phúng trong Hạnh phúc của một tang gia](#)